TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 08 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Phương H, sinh năm 1981;

ĐKHKTT và địa chỉ cần báo: Số A đường L, tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Minh H, sinh năm 1970;

ĐKHKTT và địa chỉ cần báo: Số A đường L, tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Phương H và anh Hoàng Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ nuôi con chung: Hai bên đương sự thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng 02 con chung là Hoàng Trần Minh D và Hoàng Trần Phi H đều sinh ngày 20/7/2008.

Hai bên đương sự thoả thuận giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh D và Phi H xin được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 03/2024 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung: Hai bên đương sự đều thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên đương sự thoả thuận chị H chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn và nộp thay cho anh H 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung quỹ Nhà nước. Chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/23 số: 31AA/2021/0001065 ngày 23/02/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Chị H đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi thành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- UBND xã Đức Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam